

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 444/QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 03 tháng 02 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại núi Sơn Lương, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn”
(Khu mỏ Công ty CPĐT&XD công trình Mê Kông được cấp phép thăm dò)
(Trữ lượng tính đến ngày 15 tháng 7 năm 2015)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 26/2007/QĐ-BTNMT ngày 31/12/2007 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc ban hành quy định thăm dò phân cấp trữ lượng và tài nguyên đá carbonat;

Căn cứ Giấy phép số 213/GP-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh cho phép Công ty CP Đầu tư xây dựng công trình Mê Kông được thăm dò khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại xã Đông Nam, huyện Đông Sơn;

Xét Đơn và hồ sơ của Công ty CP Đầu tư xây dựng công trình Mê Kông (nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường) đề nghị phê duyệt trữ lượng khoáng sản;

Căn cứ kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò tại phiên họp ngày 14/12/2015 và hồ sơ chỉnh sửa của đơn vị;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 126/TTr-STNMT ngày 28/01/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản mỏ đá vôi làm vật liệu xây

dụng thông thường tại núi Sơn Lương, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa” như sau:

1. Vị trí, diện tích:

Khu vực thăm dò có diện tích 10,9 ha được giới hạn bởi các điểm góc 1, 2, 8, 9, 3, 4, 5, 6 và 7 có tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 105^0 , múi chiều 3^0 , thuộc núi Sơn Lương, xã Đông Nam, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa;

2. Trữ lượng và khối lượng khoáng sản:

2.1. Khoáng sản chính: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường và tận thu đá khối sản xuất đá ốp lát;

Trữ lượng: - Cấp 121: 7.796.923 m³;
 - Cấp 122: 0 m³.

Trong đó:

- Trữ lượng đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường là 7.679.969 m³;
- Trữ lượng đá khối sản xuất đá ốp lát là 116.954 m³.

2.2. Cao độ đáy tính trữ lượng: Đến cos + 10 m;

2.3. Các khoáng sản đi kèm: (Không).

Điều 2. Các tài liệu của báo cáo được sử dụng để lập báo cáo nghiên cứu khả thi về khai thác và giao nộp lưu trữ địa chất.

Trong quá trình khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến kết luận của Hội đồng thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò.

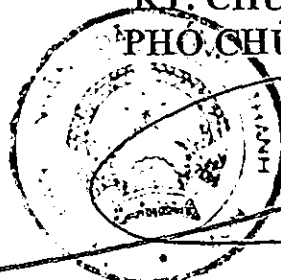
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Trung tâm Thông tin lưu trữ địa chất, Giám đốc Công ty CP Đầu tư xây dựng công trình MêKông, các đơn vị và địa phương liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, CN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Quyền